TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/ 2022/QĐCNTTLH	*T, ngày 19 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phan Thị L1 và anh Nguyễn Văn B1;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 06/9/2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Phan Thị L1;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 10 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Phan Thị L1, sinh năm 1979
Địa chỉ: ấp Đ1, xã L1, huyện T, tỉnh Trà Vinh

- Người bị kiện: Anh Nguyễn Văn B1, sinh năm 1978
Địa chỉ: ấp Đ1, xã L1, huyện T, tỉnh Trà Vinh

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 10 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 10 năm 2022, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: chị Phan Thị L1 và anh Nguyễn Văn B1 thuận tình ly hôn với nhau.

Về con chung: Chị Phan Thị L1 và anh Nguyễn Văn B1 thống nhất giao con chung Nguyễn Thị N1 N2, sinh ngày 11/01/2006 cho chị L1 trực tiếp nuôi dưỡng theo nguyện vọng của cháu Như, con chung Nguyễn Ái N4, sinh ngày 11/10/1997 và Nguyễn H T1, sinh ngày 06/9/1999 đã trưởng thành, có quyền quyết định cuộc sống riêng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hòa giải viên đã giải thích quy định của pháp luật về việc người không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng chị L1 không yêu cầu anh B1 phải cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Về tài sản chung: chị Phan Thị L1 và anh Nguyễn Văn B1 thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết phân chia tài sản chung.

Về nợ chung: chị Phan Thị L1 và anh Nguyễn Văn B1 khai không có thiếu nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã L1;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký